

Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 23 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 44/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Hoài T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp R, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1986. Địa chỉ ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Hoài T với chị Nguyễn Thị Hồng G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đặng Hoài T với chị Nguyễn Thị Hồng G tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có một người tên: Đặng K, sinh ngày 03/3/2012. Anh T, chị G tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con như sau:

Chị Nguyễn Thị Hồng G được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng K, sinh ngày 03/3/2012.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị G chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Anh T, chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Tại phiên hòa giải anh T, chị G xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Anh Đặng Hoài T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Hồng G không phải chịu án phí.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, anh Đặng Hoài T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001462 ngày 08/01/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu được cản trừ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm mà anh T phải nộp. Anh T được nhận lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Bình;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Sa Rên